

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 203/2017/HSST

Ngày : 04/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1- Bà Nguyễn Thị Lượng
- 2- Ông Huỳnh Tiến Dũng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quang Lâm, cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2017/HSST ngày 29/5/2017 đối với bị cáo:

QUÁCH VĂN V, giới tính: Nam; sinh: 15/4/1999; nơi sinh: tại S; thường trú: Khóm A, phường H, thị xã N, tỉnh S; chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: không; con ông Quách Văn L và bà Nguyễn Thị Ngọc D; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giam: 26/3/2017 (có mặt).

Người bị hại:

- 1- Chị Trần Thị T sinh: 1984

Thường trú: ấp B, xã H, huyện , tỉnh C.

Chỗ ở: đường T, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- 2- Ông Hồ Thanh B sinh: 1962

Thường trú: đường S, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 26/3/2017, Quách Văn V đi bộ trên đường T, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh, mục đích tìm người để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi ngang qua đường T, phường L, quận T, do chị Trần Thị T làm chủ, V phát hiện cửa phòng mở, trên bàn gỗ bên trái cửa ra vào có để 01 chiếc máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab4,

V bước vào trong phòng và dùng tay phải lấy trộm chiếc máy tính bảng, bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài tàu thoát.

Sau khi lấy trộm được chiếc máy tính bảng của chị T, V tiếp tục đi bộ tìm tài sản ở hờ để trộm cắp. Khoảng 03 giờ cùng ngày, V đi ngang qua nhà ông Hồ Thanh B, tại đường S, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh, thấy cửa chính khép hờ. V đi vào bên trong và thấy 01 chiếc xe mô tô biển số 53X6-4947 để trong phòng khách, V đẩy xe lùi ra khỏi cửa, ngồi lên xe mở khóa để định tàu thoát. Lúc này, ông B phát hiện và truy hô, cùng con trai đã bắt giữ được V cùng tang vật, chuyển giao Công an phường L, quận T lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Quách Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Kết quả định giá tài sản số 218 ngày 30/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thủ Đức, kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab 4, trị giá 2.100.000đ; 01 xe mô tô biển số 53X6-4947, trị giá 3.000.000đ.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab 4 (đã trả cho người bị hại);
- 01 xe mô tô biển số 53X6-4947 (đã trả cho người bị hại)

Về phần dân sự: Chị T và ông B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 183/CT- VKS ngày 26/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Quách Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến đánh giá nội dung vụ án, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, đề nghị áp dụng điều luật đã truy tố, áp dụng điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 69, 74 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo Quách Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố; bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Xét lời khai nhận tội của bị cáo được xác định là khách quan phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ xác định ngày 26/3/2017, đường T, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab 4, trị giá 2.100.000đ của chị Trần Thị T và sau đó tại đường S, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh, bị cáo tiếp tục lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 53X6-4947, trị giá 3.000.000đ của ông Hồ Thanh B thì phát hiện bắt giữ. Do đó có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định trừng trị tại Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Việc truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, đây cũng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn và đã thu hồi trả cho bị hại, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, nên giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, nên áp dụng điều 69, 74 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo **Quách Văn V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 69, 74 Bộ luật Hình sự năm 1999:

- Xử phạt bị cáo **Quách Văn V** 05 (năm) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2017.

6- Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Luật số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- CA. quận Thủ Đức;
- THADS quận Thủ Đức;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Tất Trình